Cơ quan: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam
Email: gddtdailoc@quangnam.edu.vn
Thời gian ký: 31.08.2023 14:55:44 +07:00

UBND HUYỆN ĐẠI LỘC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 317/PGDĐT-MN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Lộc, ngày 31 tháng 8 năm 2023

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2023-2024

Kính gửi: - Hiệu trưởng các trường Mầm non, Mẫu giáo trên toàn huyện;
- Chủ các nhóm, lớp độc lập tư thục.

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 4128/BGDĐT-GDMN ngày 10/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ Công văn số 1906/SGDĐT-GDMNTH, ngày 22/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2023-2024; Phòng GDĐT huyện Đại Lộc hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non (GDMN) như sau:

I. Nhiệm vụ chung

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, tăng cường thực hiện dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ngoài công lập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, thu các khoản phí và lệ phí không dùng tiền mặt và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

- Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

- Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: phấn đấu đảm bảo đủ về số lượng giáo viên theo quy định và bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực

chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

- Thực hiện Chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm" gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025".

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước của các cấp để xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình để cụ thể hoá các chủ trương, định hướng phát triển GDMN theo từng năm và cho cả giai đoạn, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm học và của giai đoạn.

- Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định[1]. Khuyến khích các địa phương ban hành các chính sách đặc thù; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN[2], ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình[3], đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG); phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

1.2. Đổi mới công tác quản lý

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, bảo đảm việc tham gia của gia đình và xã hội trong quản lý các cơ sở giáo dục.

---

[1] Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị quyết số 22/2021/HĐND về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghịquyết số 03/2022/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 22/2021/NĐ-HĐND;

[2] Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy độngcác nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND tỉnh về Quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong một số lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025;

[3] Chính sách phát triển GDMN: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; Kế hoạch số 4448/2020/KH-UBND về "Phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2020-2025"; Kế hoạch số 4024/2023/KH-UBND về Thực hiện Chương trình "Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn tỉnh QuảngNam giai đoạn 2023-2030

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; triển khai thực hiện thu các khoản phí theo qui định không dùng tiền mặt.

- Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch, đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; Thực hiện hiệu quả công tác đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở GDMN; Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non và quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập đối với loại hình dân lập, tư thục.

- Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định. Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN. Thực hiện các khoản thu đầu năm học đúng theo quy định, không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

- Hằng năm Phòng GDĐT xây dựng công tác kiểm tra, hướng dẫn cho các cơ sở GDMN thược hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN.

- Phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là các cơ sở GDMN ngoài công lập. Theo dõi, hỗ trợ, kiểm tra các nhóm, lớp độc lập tư thục trên địa bàn; đối với nhóm, lớp không đảm bảo các điều kiện theo quy định kịp thời báo cáo về Phòng GDĐT và UBND xã xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tư thục.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non; đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định; Các trường Mầm non, Mẫu giáo cần quan tâm hơn nữa trong việc tham mưu các cấp lãnh đạo lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bố trí số lượng trẻ trong một lớp một cách phù hợp, đảm bảo theo quy định Điều lệ trường mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của trẻ gắn với các điều kiện bảo đảm chất

lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDMN. Đối với các trường có nhiều điểm trường cần có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, nhân viên, các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN ở các điểm trường lẻ tạo được sự công bằng trong giáo dục.

2.2. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Tiếp tục lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, nâng cao tỉ lệ phòng học kiên cố. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

2.3. Tiếp tục tham mưu chính quyền địa phương đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trường lớp, cơ sở vật chất trường học theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tăng cường công tác quản lý, giám sát trong đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng công trình, hiệu quả trong đầu tư xây dựng, tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm theo quy định của Bộ GDĐT.

2.4. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tự đánh giá trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục và đề nghị các cấp kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở GDMN; Phấn đấu trong năm học có 05 trường MN, MG được Sở GDĐT đánh giá ngoài và đạt chuẩn quốc gia: MN Đại Hòa, MG Đại Sơn, MN Bình Minh, MN Đại Hiệp, MN Đại Quang.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

3.1. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, thẩm định, công nhận đạt chuẩn phổ cập PCGDMNTNT đảm bảo quy trình, hiệu quả theo Công văn số 2048/SGDĐT-GDMN ngày 29/9/2022 về việc Hướng dẫn thực hiện công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 16/8/2023 của Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục huyện Đại Lộc về việc triển khai thực hiện và đánh giá công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

3.2. Kiện toàn Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục-xóa mù chữ (PCGD-XMC) các cấp; Cơ sở GDMN tiếp tục rà soát, tham mưu UBND cấp xã xây dựng kế hoạch huy động trẻ em mẫu giáo phù hợp với định hướng phát triển GDMN và điều kiện của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; Tiếp tục đầu tư bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5

tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì 100% số đơn vị cấp xã trong toàn huyện đạt chuẩn phổ cập GDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất.

3.3. Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn nhằm thực hiện tốt công tác điều tra, xử lí, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

3.4. Tiếp tục tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo duy trì củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT; tập trung thực hiện công tác huy động trẻ ra lớp ở các độ tuổi, chú trọng huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt từ 40% trở lên, mẫu giáo đạt từ 90% trở lên; rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất đảm bảo để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi ở những nơi đủ điều kiện, tiến tới đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo vào giai đoạn 2025-2030.

3.5. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về Quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên khuyết tật đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2026; chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 22/2021/NQ-HĐND.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 với tinh thần chủ động, linh hoạt để thích ứng nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh, phù hợp với bối cảnh địa phương.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; Hằng năm Phòng GDĐT tiến hành kiểm tra và cấp giấy chứng nhận trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lí nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lí theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’ vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường, lớp.

4.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

4.2.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khoẻ ban đầu, khám sức khỏe 2 lần/ 1 năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khoẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công văn số 1464/UBND-KGVP ngày 16/3/2023 của UBND tỉnh về "Công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN": phối hợp với trạm y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN; thực phẩm cung cấp trong các cơ sở GDMN phải rõ nguồn gốc, được các cơ quan chức năng cấp giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lí những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Cơ sở GDMN có tổ chức bán trú triển khai thực hiện Công văn số 1739/SGDĐT-GDMN ngày 22/8/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khoẻ; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

4.2.2 Đổi mới hoạt động giáo dục

Tập trung các giải pháp thực hiện chủ đề "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề "Xây dựng

trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025" trong thực hiện Chủ đề.

Cơ sở GDMN nâng cao năng lực đội ngũ nhằm phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em[4]; phát huy tính chủ động của cơ sở GDMN trong liên kết với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật[5].

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển chương trình GDMN ở những đơn vị gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tư thục.

Cơ sở GDMN tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật và cơ sở GDMN có trẻ khuyết tật học hoà nhập.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một phổ thông. Tiếp tục triển khai Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trong cấp học giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2024; đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục mầm non gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN[6] (sau khi được tập huấn).

Tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn 2 của Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số tại xã Đại Hưng trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ theo Kế hoạch số 2438/KH-SGDĐT ngày 07/11/2022 của Sở GDĐT, chú ý khai thác các yếu tố văn hoá, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ nhằm hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

---

[4] Quy định tại Phần Bốn - Hướng dẫn thực hiện Chương trình trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành

[5] Điều 6. Tổ chức hoạt động giáo dục tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 củaChính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

[6] Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân"; Kế hoạch số 668/KH- BGDĐT ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT Triển khai nhiệm vụ Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáoviên mầm non về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở giáo dục mầm non.

Quản lý, đảm bảo chất lượng triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành. Triển khai sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

Phòng GDĐT tổ chức Hội thi "Cô tài năng, bé sáng tạo" là một trong những căn cứ nhằm đánh giá hiệu quả việc thực hiện chương trình GDMN. Thông qua hội thi, tuyên truyền kiến thức khoa học về nuôi dạy trẻ đối với phụ huynh và các tổ chức xã hội, tạo điều kiện tốt cho trẻ phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, đồng thời phát hiện những tài năng, năng khiếu của trẻ qua các phần thi *(có kế hoạch riêng)*.

Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi giáo viên, nhà trường trong đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN các cấp và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập.

- Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019). Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định.

- Tham mưu UBND huyện bố trí phù hợp, kịp thời để bảo đảm đủ về số lượng giáo viên/lớp theo qui định, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN.

- Tiếp tục tham mưu với UBND huyện/tỉnh có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong ngành giáo dục, có chính sách thu hút giáo viên mầm non.

5.2. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp. Nâng cao năng lực đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Phòng GDĐT tổ chức sinh hoạt thao giảng chuyên môn, chỉ đạo các cụm chuyên môn tổ chức sinh soạt chuyên môn; Các cơ sở GDMN tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhà trường theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho GVMN; Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

- Tham mưu kinh phí để hỗ trợ tài liệu và chi phí tập huấn khi tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, GVMN đang làm việc tại các cơ sở GDMN ngoài công lập được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định (theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam).

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 12/01/2022 của HĐND tỉnh về Quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong một số lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025, trong đó có lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Phòng GDĐT tiếp tục tham mưu UBND cấp huyện: xây dựng kế hoạch phát triển GDMN trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, phát triển cơ sở GDMN ngoài công lập trong các chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN tại địa phương;

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở GDMN thực hiện liên kết, hợp tác đầu tư với nước ngoài, thực hiện Chương trình tích hợp theo quy định[7]. Hướng dẫn các cơ sở GDMN nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình trong cơ sở GDMN, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em giữa các cơ sở GDMN

---

[7] Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/ 06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

với các tổ chức quốc tế. Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và nhân rộng trên địa bàn toàn huyện những nội dung phù hợp được tiếp cận từ Dự án tổ chức VVOB và từ Dự án Oneskey nhằm nâng cao hiệu quả Chương trình GDMN.

- Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GDMN tại địa phương, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm trong việc xây dựng và thực hiện đổi mới nội dung chương trình, phương pháp GDMN trong các cơ sở GDMN có điều kiện, cơ hội tiếp cận và hội nhập.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

7.1. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, cụ thể:

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị các cơ sở GDMN, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước và các cơ sở GDMN; đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, khai thác hiệu quả môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với GDMN, triển khai thực hiện các khoản thu phí trong trường MN, MG không dùng tiền mặt.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN. Huy động các nguồn lực tham gia ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN;

7.2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kĩ năng số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

7.3. Thực hiện cập nhập dự liệu và khai thác hiệu quả Trung tâm Điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu) và của huyện. Tăng cường ứng dụng CNTT để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử, hỗ trợ trong công tác quản lý để nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

8.1. Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Bộ GDĐT, của HĐND và UBND huyện, tỉnh về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với đài truyền thanh địa phương, các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường

thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

8.2. Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

8.3. Đa dạng các nội dung truyền thông (về các văn bản qui phạm pháp luật liên quan đến chính sách đối với mầm non; về việc đổi mới Chương trình GDMN; mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1 đáp ứng yêu cầu liên thông chương trình GDPT năm 2018; công tác nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ; các hoạt động của cơ sở GDMN…) để công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN có hiệu quả.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào các nội dung hướng dẫn trên, yêu cầu các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huyện căn cứ tình hình thực tế của trường, của địa phương, xây dựng cụ thể kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đảm bảo theo hướng dẫn chỉ đạo của ngành, tổ chức triển khai kế hoạch cụ thể cho đội ngũ nhà trường để thực hiện và báo cáo bằng văn bản về Phòng GDĐT (Bộ phận mầm non) để theo dõi.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo PGDĐT (để chỉ đạo);
- Trường MN, MG (để thực hiện);
- Các bộ phận của PGD (để phối hợp);
- Lưu: VT, GDMN.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. ĐẠI LỘC - T. QUẢNG NAM

Phan Thị Liên